ỦY BAN NHÂN DÂN **TÍNH AN GIANG**

CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 861/KH-UBND

An Giang, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KÉ HOACH Triển khai nhiệm vụ của Tổ Công nghệ số cộng đồng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-BTTTT ngày 20/01/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về định hướng phát triển ngành TTTT năm 2023 và giai đoan 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết đinh số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, đinh hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1960/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh An Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoan 2021 – 2025, đinh hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tai các đia phương.

Qua hơn 01 năm triển khai thí điểm, Tổ Công nghệ số cộng đồng đã phát huy vai trò và đạt được nhiều kết quả thiết thực, trực tiếp tham gia hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng như: tạo tài khoản công dân, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, VNeID, VssID,...¹ Trong thời gian tới, công nghệ ngày càng phát triển, thay đổi nhanh chóng, nhu cầu người dân tiếp cận và sử dụng công nghệ số ngày càng thiết thực gắn với cuộc sống. Vì vậy, Tổ công nghệ số cộng đồng sẽ tiếp tục thực hiện phối hợp cùng các nhóm, tổ của các cơ quan đoàn thể, hội, ngành tại địa phương hỗ trợ triển khai các nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành kế hoach Triển khai nhiệm vụ của Tổ Công nghệ số cộng đồng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

¹ Báo cáo số 457/BC-STTTT ngày 27/12/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về kết quả triển khai thí điểm Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. MỤC ĐÍCH

- Lấy người dân làm trung tâm, làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng, thiết thực.
- Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy công nghệ số, đưa người dân lên môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số, qua đó, trở thành tác nhân thúc đẩy chính quyền công nghệ số mạnh mẽ hơn.
- Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của tỉnh, huyện đến xã, phường, thị trấn.
- Triển khai các nhiệm vụ thiết thực, hiệu quả, phù hợp thực tiễn giữa Tổ Khuyến nông cộng đồng và Tổ Công nghệ số cộng đồng để áp dụng, triển khai nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa các địa phương dựa trên công nghệ số.

2. YÊU CÂU

Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến từng ngõ, gắn với cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với đặc thù của địa phương; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng

- a) Kiện toàn thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
- b) Ưu tiên lựa chọn những người trẻ, có lòng nhiệt tình hoạt động cộng đồng, có tư duy muốn chấp nhận và thử nghiệm cái mới, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số, có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.
- c) Là thành viên Mạng lưới chuyển đổi số tỉnh An Giang do Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối chung.

2. Nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng

- a) Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Sở Thông tin và Truyền thông, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.
- b) Tham gia, thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số tỉnh được triển khai tại địa phương.
- c) Trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn người dân 05 nội dung kỹ năng số cơ bản (bao gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực

tuyến; Tự bảo vệ mình trên không gian mạng; Khai thác, ứng dụng di động SmartAnGiang). Tham gia thực hiện chuyển đổi số trong từng lĩnh vực của đời sống xã hội, từ đó cùng chính quyền địa phương xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn.

d) Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tình hình thực tế tại địa phương; Thực hiện báo cáo thường xuyên công tác triển khai việc sử dụng nền tảng số, công nghệ số để chính quyền các cấp nắm bắt, chỉ đạo và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

3. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

- a) Chính quyền số
- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong khu phố, tổ dân phố, khóm, ấp.
- Tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến cho người dân về việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.
- Phối hợp với các điểm Bưu điện đẩy mạnh việc hướng dẫn, tuyên truyền người dân trong việc sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.
 - b) Kinh tế số
- Hỗ trợ đưa 100% sản phẩm OCOP tại địa phương lên các sàn giao dịch thương mại điện tử.
- Tuyên truyền vận động hỗ trợ sản xuất kinh doanh tham gia sàn thương mại điện tử, có tài khoản thanh toán điện tử.
 - c) Xã hội số
- Phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về việc chuyển đổi số trong các cuộc họp khóm, ấp, tổ dân phố trong các chương trình, sự kiện của xã.
- Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị quản lý chuyên ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, các chương trình nâng cao nhận thức về chuyển đổi số (các lớp đào tạo sử dụng công nghệ thông tin, internet cộng đồng, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến điện tử, học tập trực tuyến, đảm bảo an toàn thông tin trên không gian mạng và các ứng dụng thông minh khác, hướng dẫn cài đặt chữ ký số công cộng) cho người dân trên địa bàn khóm, ấp, tổ dân phố.
- Phối hợp Tổ Khuyến nông cộng đồng, Tổ truyền thông của các đơn vị và các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp chuyển đổi số, các ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới thông minh, Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP), thông tin thị trường, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc sản phẩm dựa trên nền tảng công nghệ số đến người nông dân.

4. Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ Tổ công nghệ số cộng đồng

- a) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số trong và ngoài tỉnh bồi dưỡng, tập huấn Tổ công nghệ số cộng đồng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; 05 nội dung kỹ năng số cơ bản; chuyển giao hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số; tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới lồng ghép chuyển đổi số trong Tổ khuyến nông cộng đồng.
- b) UBND cấp huyện chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên, nhiều lần cho Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để thành thạo các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ giải đáp thắc mắc về nền tảng số, công nghệ số để lan tỏa, hướng dẫn đến người dân.

5. Quản lý, điều hành Tổ công nghệ số cộng đồng

- a) Phát huy hiệu quả các nhóm Zalo chung của Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp xã, tại khóm, ấp nhằm phục vụ hoạt động hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân trên địa bàn.
- b) Đối với Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã: Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- c) Đối với Tổ công nghệ số cộng đồng khóm, ấp: Thực hiện sự hướng dẫn và điều phối chung của Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- d) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện hướng dẫn và điều phối chung Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- đ) Thành lập Nhóm Khuyến nông Công nghệ số cộng đồng trên nền tảng mạng xã hội phổ biến (Zalo, Facebook) nhằm chia sẻ thông tin, tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số, thông tin mới trong lĩnh vực ngành nông nghiệp, phát triển nông thôn và thông tin, truyền thông.

IV. KINH PHÍ TRIỀN KHAI

Nguồn xã hội hóa, huy động đóng góp theo quy định; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành tỉnh

- a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, rà soát tổng hợp các nền tảng công nghệ số, phần mềm của từng ngành, từng lĩnh vực chuyển đổi số liên quan đến người dân, tham mưu xây dựng các quy chế và hướng dẫn sử dụng, công bố trên các phương tiên thông tin truyền thông.
- b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các địa phương trong việc cử cán bộ tham gia tập huấn sử dụng các ứng dụng, nền tảng số của ngành khi được đề nghị.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ban chỉ đạo về chuyển đổi số các địa phương

- a) Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện về nhiệm vụ được giao đối với kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn nói riêng, công tác chuyển đổi số nói chung tại địa phương.
- b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền, tập huấn cho các Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương.
- c) Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã kiện toàn thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng khóm, ấp, đảm bảo thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch.
- d) Định kỳ hằng quý (trước ngày 20 của tháng cuối quý), năm (trước ngày 20 tháng 12) báo cáo kết quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- a) Chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai và kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung tại Kế hoạch.
- b) Hướng dẫn, điều phối, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin tại địa bàn trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.
- c) Phối hợp Cục Chuyển đổi số quốc gia (nếu có), Công an tỉnh, các cơ quan, địa phương và các đơn vị có liên quan biên soạn tài liệu, ấn phẩm, tổ chức tập huấn bằng các hình thức phù hợp (trực tuyến hoặc trực tiếp) về 05 nội dung kỹ năng số cơ bản; bảo mật tài khoản; an toàn, an ninh thông tin; tuyên truyền, phổ biến các hình thức lừa đảo trên nền tảng thanh toán trực tuyến và hướng xử lý khi bị lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trên nền tảng thanh toán trực tuyến.
- d) Chủ trì thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về Chuyển đổi số cho người dân đảm bảo hiệu quả, tập trung vào các vấn đề trọng tâm, thiết yếu.
- đ) Đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn các địa phương báo cáo kết quả triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng, báo cáo Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh xem xét, chỉ đạo.
- e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; 05 nội dung kỹ năng số cơ bản; hoạt động Tổ CNSCĐ,... trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, địa phương, Báo An Giang, Đài PTTH An Giang, mạng xã hội phổ biến và các hình thức khác.

4. Sở Tài chính

Hướng dẫn đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Tổ Công nghệ số cộng đồng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định (nếu có).

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, chỉ đạo Nhóm Khuyến nông tại địa phương phối hợp Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn sử dụng các nền tảng số cho nông dân.

6. Tỉnh Đoàn An Giang

- a) Chỉ đạo Đoàn Thanh niên các cấp cử Đoàn viên tham gia làm lực lượng nòng cốt, chủ công trong Tổ công nghệ số cộng đồng tại các khóm, ấp, tổ dân phố để hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số.
- b) Xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức đoàn trực thuộc tại các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện; đồng thời, gắn kết quả triển khai thực hiện với đánh giá thi đua hằng năm.
- c) Phát động phong trào thi đua Đoàn viên thanh niên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số để lan tỏa trong cộng đồng.

7. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh An Giang

- a) Chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và Tổ truyền thông phụ nữ tham gia làm lực lượng nòng cốt trong Tổ công nghệ số cộng đồng tại các khóm, ấp, tổ dân phố để thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số.
- b) Phát động phong trào thi đua hội viên tiên phong sử dụng các nền tảng, ứng dụng công nghệ số để lan tỏa trong cộng đồng.

8. Các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông, Công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh

- a) Huy động nguồn lực bồi dưỡng, tập huấn, chuyển giao sử dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số cho người dân theo định hướng của Sở Thông tin và Truyền thông.
- b) Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất, người dân sử dụng các dịch vụ số như: dịch vụ công trực tuyến; tương tác với chính quyền qua môi trường số; vận động, hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt, tạo tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hộ kinh doanh, sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ người dân thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước hướng đến phổ cập việc thanh toán điện tử; sử dụng dịch vụ y tế số, giáo dục số, Thương mại điện tử, sử dụng chữ ký công cộng.

- c) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật đáp ứng nhu cầu sử dụng các dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trên đia bàn.
- d) Bưu điện tỉnh triển khai việc cải tạo, chỉnh trang điểm bưu điện văn hóa xã; phân công nhiệm vụ, bồi dưỡng kỹ năng cán bộ trực tại điểm bưu điện văn hóa xã bảo đảm hỗ trợ người dân khi có nhu cầu thực hiện TTHC hoặc thực hiện các giao dịch điện tử trên mang.
- đ) Nghiên cứu có cơ chế phối hợp, hỗ trợ cho các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc và cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT;
- TT. UBND tỉnh (đẻ b/c);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị, thành phố;
- Doanh nghiệp bưu chính, viễn thông;
- Phòng KGVX;
- Luu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước